TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 95/2024/QĐST-DS	*Cầu Kè, ngày 06 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 160/2024/TLST-DS, ngày 29 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Bà Trương Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trương Thị H đồng ý trả cho ông Nguyễn Văn M số tiền hụi là 4.200.000 đồng trong dây hụi mở ngày 15/11/2022 (âm lịch), hụi loại 500.000 đồng, hụi 1 tháng khui một lần, ông Nguyễn Văn M tham gia 01 phần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Tòa án đã giải thích về việc các bên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bà Trương Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng.

Ông Nguyễn Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008562 ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cầu Kè;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Chí Công